



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH QUẢNG NAM

BẢN TIN **SINH HOẠT CHI ĐOÀN**

THÁNG 5/2021



I. TIN TỨC, SỰ KIỆN:

Kích hoạt hệ thống phòng chống dịch

Xử lý nghiêm các trường hợp không đeo khẩu trang nơi công cộng cũng như kích hoạt lại các khu cách ly trên địa bàn, kiểm soát chặt tuyến biên giới... là những yêu cầu Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 cấp tỉnh đề ra.



Lãnh đạo tỉnh kiểm tra khu cách ly tập trung có thu phí tại khách sạn EMM Hội An.

Ảnh: Q.T

Tham dự cuộc làm việc cùng Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 cấp tỉnh diễn ra ngày 4.5, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Phan Việt Cường đề nghị người dân bình tĩnh nhưng không chủ quan, Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 nâng cấp độ phòng dịch theo từng ngày, từng buổi và phải theo dõi diễn tiến thường xuyên của dịch bệnh.

Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh yêu cầu các sở, ngành địa phương sẵn sàng phương án phòng chống dịch, thậm chí xoay chuyển tình thế trong trường hợp cấp bách.

Nhiều thách thức

Điều khá lo lắng hiện nay là sinh phẩm, vật tư xét nghiệm Covid-19 trên địa bàn Quảng Nam đang cạn kiệt. Ông Trần Văn Kiệt - Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) Quảng Nam cho biết, hiện nay đơn vị thiếu máy xét nghiệm, vật tư sinh phẩm không còn. “Sắp tới chúng tôi được yêu cầu lấy mẫu xét nghiệm trên diện rộng, do đó việc trang bị vật tư sinh phẩm là điều rất cấp bách. Nhân lực xét nghiệm có thể huy động ngay, nhưng không có trang thiết bị và vật tư sinh phẩm thì không thể làm được gì” - ông Kiệt nói.



Đảm bảo điều kiện tại các khu cách ly tập trung, không để lây nhiễm chéo là yêu cầu của UBND tỉnh Quảng Nam. Ảnh: X.H

Tương tự, ông Nguyễn Văn Văn - Phó Giám đốc Sở Y tế cho biết, nếu tính cả việc huy động thêm 3 máy xét nghiệm từ Trường Đại học Phan Châu Trinh và Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam thì năng lực xét nghiệm của Quảng Nam một ngày được khoảng 6.000 mẫu. Nhưng cái khó hiện tại, theo ông Văn là việc mua sinh phẩm, nếu qua đấu thầu các bước mất thời gian khá lâu.

Trong khi đó, ông Nguyễn Tải - Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam cho biết, dù là đơn vị được chỉ định điều trị Covid-19 nhưng hiện bệnh viện không có máy xét nghiệm. Chưa kể chi phí hỗ trợ nhân viên y tế thực hiện xét nghiệm lẫn cách ly vẫn chưa có.

Ông Nguyễn Văn Văn đưa ra nhận định về điểm chung của 2 ca dương tính gần đây đều phát hiện khi đã hết thời gian cách ly 14 ngày và 3 lần xét nghiệm âm tính.

“Bộ Y tế đã có công văn yêu cầu dừng cho phép người hết thời hạn 14 ngày cách ly ra ngoài. Thời gian cách ly bao lâu hiện vẫn chưa có quyết định. Tuy nhiên, cần phải biết rằng, quy định sau khi kết thúc cách ly, người dân phải di chuyển bằng phương tiện máy bay hoặc tàu hỏa và tự cách ly tại nhà thêm 14 ngày. Tuy nhiên các ca này lại di chuyển bằng xe khách nên khi phát hiện dương tính sẽ rất khó truy vết” - ông Văn nói. Chưa kể, tại các khu cách ly tập trung hiện nay, vấn đề xử lý rác thải, nước thải chưa đảm bảo và điều người dân lo lắng là gần khu dân cư.

Kịp thời đấu tranh, xử lý hành vi nhập cảnh trái phép và tung tin thất thiệt

Hôm qua 4.5, trao đổi với phóng viên Báo Quảng Nam, Thiếu tướng Nguyễn Đức Dũng - Giám đốc Công an tỉnh nhấn mạnh, hiện nay Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an cũng như chỉ đạo cụ thể của UBND tỉnh trong phòng chống dịch, có các biện pháp giải pháp không để dịch bệnh lây lan. Công an tỉnh yêu cầu công an các địa phương, nhất là đội ngũ cơ sở tăng cường quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, đặc biệt tăng cường quản lý, phát hiện kịp thời các đối tượng nhập cảnh trái phép để có biện pháp xử lý nghiêm theo quy định. Thời điểm hiện tại, các đơn vị phải nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, quản lý người nước ngoài để chủ động phối hợp các đơn vị chức năng truy vết, sàng lọc, khoanh vùng, dập dịch.

“Đối với những trường hợp tung tin, thông tin thất thiệt về tình hình dịch bệnh trên mạng xã hội, các đơn vị nghiệp vụ sẽ tăng cường các biện pháp để kịp thời rà soát, tiếp nhận thông tin và xử lý thích đáng theo mức độ hành vi vi phạm. Những hành vi này từng xảy ra và Công an tỉnh cũng đã phối hợp với cơ quan chức năng xử lý nghiêm để răn đe, tránh

việc thông tin giả về tình hình dịch gây hoang mang cho cộng đồng” - Thiếu tướng Nguyễn Đức Dũng nhấn mạnh.

Kiểm soát chặt chẽ các tuyến

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân cho rằng, thời gian qua Quảng Nam đón một lượng người nhập cảnh về cách ly tập trung ở các khu cách ly với số lượng rất lớn.

“Trong khi TP.Đà Nẵng vừa qua đã có văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ kiến nghị không tiếp nhận chuyến bay đưa công dân Việt Nam nhập cảnh về Đà Nẵng, tạm dừng đón người nhập cảnh, hiện tình hình dịch bệnh cực kỳ phức tạp, tỉnh nên có báo cáo những khó khăn, vướng mắc, đề xuất đến Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Quốc gia về việc này” - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân nói.

Đây cũng là ý kiến của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hồng Quang khi cho rằng, Quảng Nam nên đề nghị dừng việc tiếp nhận người nhập cảnh để củng cố lại các cơ sở cách ly tập trung. Cùng với đó, Quảng Nam hiện có rất nhiều lao động ở các khu cụm công nghiệp, cần tăng cường kiểm soát các địa điểm này.

Đại tá Nguyễn Bá Thông - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh cho biết, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, lực lượng BĐBP tỉnh đã tăng cường 100% quân số lên các chốt ở tuyến biên giới huyện Nam Giang và Tây Giang giáp với tỉnh Sê Kông (Lào) để theo dõi ngăn chặn người xuất - nhập cảnh trái phép.

Ngoài ra, BĐBP tỉnh cũng đề xuất tỉnh chỉ đạo các huyện biên giới kích hoạt lại các khu cách ly trên địa bàn, tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền và lực lượng BĐBP từ trung tâm huyện đến các xã biên giới.

Tại cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy Phan Việt Cường yêu cầu triển khai ngay việc mua sinh phẩm, vật tư y tế, không để tình trạng thiếu hụt xảy ra. Đồng thời đảm bảo vừa phát triển kinh tế vừa phòng chống dịch. Do đó, các cơ sở sản xuất, nhà máy xí nghiệp hoạt động bình thường nhưng phải tăng cường các biện pháp kiểm soát dịch bệnh.

Cần kích hoạt tổ tuyên truyền giám sát cộng đồng. Các cơ sở cách ly doanh nghiệp, khách sạn phải kiểm soát nghiêm ngặt, phối hợp có quy chế quy trình chặt chẽ. Đối với hoạt động đông người, Bí thư Tỉnh ủy Phan Việt Cường yêu cầu dừng tổ chức, đặc biệt tại các địa phương gần TP.Đà Nẵng.

Về mua sắm máy móc, thiết bị, sinh phẩm, hóa chất phục vụ chống dịch, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh yêu cầu ngành y tế phải xây dựng kế hoạch cụ thể, đối với vật tư sinh phẩm đang cấp bách nên sẽ thực hiện chỉ định thầu.

Các bệnh viện phải rà soát lực lượng, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ điều trị bệnh nhân Covid-19. Ngoài xử lý nghiêm việc không đeo khẩu trang ở nơi công cộng, các khu vực tập trung đông người như chợ, siêu thị, bệnh viện, nhà máy... cần theo dõi chỉ đạo, vận động người dân, công nhân tích cực khai báo y tế.

Lực lượng biên phòng quản lý chặt chẽ khu vực biên giới. Kích hoạt lại các khu cách ly tập trung, đảm bảo điều kiện. Đối với các khu cách ly có thu phí, khách sạn thì Sở VH-TT&DL chủ trì rà soát, nếu ở quá gần vị trí khu dân cư cần xem lại và ban hành quy chế quản lý các khu này.

Thăm, tặng quà chiến sĩ mới tại Trung đoàn 885

Đồng chí Huỳnh Thị Thùy Dung-Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy vừa dẫn đầu Đoàn công tác Ban Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các tổ chức Chính trị-Xã hội đến thăm, tặng quà các chiến sĩ mới đang huấn luyện tại Trung đoàn Bộ binh 885 (xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước. Đồng chí Lê Quang Quỳnh- Phó Bí thư Tỉnh đoàn tham gia đoàn công tác.



Theo báo cáo kết quả tiếp nhận, quản lý, huấn luyện chiến sĩ mới, Trung đoàn 885 hiện đang đảm nhận nhiệm vụ huấn luyện cho trên 300 chiến sĩ vừa nhập ngũ vào cuối tháng 2/2021. Có nhiều chiến sĩ mới lần đầu xa gia đình, chưa quen với môi trường quân đội, nhưng được sự quan tâm, tận tình hướng dẫn đã nhanh chóng xác định rõ nhiệm vụ, không ngại nắng mưa trên thao trường tích cực học tập, rèn luyện. Phát biểu tại buổi thăm, tặng quà, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Huỳnh Thị Thùy Dung ghi nhận và đánh giá cao những kết quả huấn luyện của Trung đoàn trong thời gian vừa qua đồng thời biểu dương sự sâu sát, quan tâm của các đồng chí Chỉ huy, khung huấn luyện đến tâm tư, nguyện vọng của chiến sĩ qua đó giúp các tân binh vượt qua khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ. Đồng chí cũng bày tỏ mong muốn các chiến sĩ mới tích cực học tập, rèn luyện, chấp hành tốt điều lệnh, kỷ luật quân đội, quy định của đơn vị để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian tham gia huấn luyện cũng như tham gia tốt cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.



Nằm trong Chương trình, Ban Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các tổ chức Chính trị-Xã hội tỉnh đã có nhiều phần quà tặng các chiến sĩ mới đang tham gia huấn luyện tại Trung đoàn 885.



Dịp này, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy cùng các đồng chí Lãnh đạo các Hội, Đoàn thể Chính trị-xã hội tỉnh cũng đã tham quan nơi ăn ở, sinh hoạt của chiến sĩ mới và cảnh quan môi trường đơn vị huấn luyện.

Công bố danh sách 13 người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV đơn vị Quảng Nam

Ngày 27.4, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ - Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia ký Nghị quyết số 559 công bố danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XV theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước.



Đại tướng Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an, thành viên Hội đồng Bầu cử quốc gia kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử tại Quảng Nam vào chiều 19.4.2021. Ảnh: N.Đ

Theo đó, quyết nghị công bố danh sách 868 người ứng cử tại 184 đơn vị bầu cử trong cả nước để bầu 500 ĐBQH khóa XV.

Quảng Nam có 13 người ứng cử tại 3 đơn vị bầu cử (Trung ương giới thiệu 3 người; các cơ quan, đơn vị của tỉnh giới thiệu 10 người), số đại biểu được bầu là 7 người.

Đơn vị bầu cử số 1 (gồm thị xã Điện Bàn và các huyện Đại Lộc, Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Phước Sơn) với số ĐBQH được bầu là 2 người. Số người ứng cử: 4 người, cụ thể:

1. Ông Nguyễn Văn Hiếu, SN 1978; chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh.

2. Bà Arát Thị Thúy Nga, SN 1994; giáo viên Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện Nam Giang.

3. Ông Vương Quốc Thắng, SN 1975; Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Chuyển giao tri thức và hỗ trợ khởi nghiệp, Đại học Quốc gia Hà Nội (đại biểu Trung ương giới thiệu).

4. Bà Đặng Thị Bảo Trinh, SN 1986; Thị ủy viên, Bí thư Thị đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam thị xã Điện Bàn.

Đơn vị bầu cử số 2 (gồm TP.Hội An và các huyện Duy Xuyên, Quế Sơn, Nông Sơn, Thăng Bình, Hiệp Đức) với số ĐBQH được bầu là 3 người. Số người ứng cử: 5 người, cụ thể:

1. Ông Zorâm Duy, SN 1992; giáo viên, Đảng ủy viên, Phó Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng Tổ giáo vụ - quản lý học sinh, Phó Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh.

2. Ông Lê Văn Dũng, SN 1966; Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy.

3. Ông Tạ Văn Hạ, SN 1970; Bí thư Chi bộ Văn hóa, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng của Quốc hội (đại biểu Trung ương giới thiệu).

4. Bà Dương Thị Trà Linh, SN 1980; Phó Trưởng phòng Nội vụ huyện Duy Xuyên.

5. Ông Dương Văn Phước, SN 1967; Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

Đơn vị bầu cử số 3 (gồm TP.Tam Kỳ và các huyện Núi Thành, Tiên Phước, Nam Trà My, Bắc Trà My, Phú Ninh) với số ĐBQH được bầu là 2 người. Số người ứng cử: 4 người, cụ thể:

1. Ông Phan Thái Bình, SN 1974; Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Nam.

2. Bà Phạm Thị Điềm, SN 1978; Trưởng phòng Thông tin - lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

3. Ông Nguyễn Đức Hải, SN 1961; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - ngân sách của Quốc hội; Ủy viên Hội đồng Bầu cử quốc gia; Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt - Anh (đại biểu Trung ương giới thiệu).

4. Bà Nguyễn Thị Hải, SN 1977; Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Nam Trà My.

Công bố danh sách 91 ứng cử viên đại biểu HĐND tỉnh khóa X theo đơn vị bầu cử

Ủy ban Bầu cử tỉnh vừa họp phiên thứ tư dưới sự chủ trì của Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Phan Việt Cường - Chủ tịch Ủy ban Bầu cử tỉnh.



Tại phiên họp, Ủy ban Bầu cử tỉnh đã thông qua Nghị quyết công bố danh sách chính thức 91 người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa X (nhiệm kỳ 2021 - 2026) tại 23 đơn vị bầu cử.

Trước đó ngày 16.4, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức hội nghị hiệp thương lần ba thống nhất lựa chọn và lập danh sách 91 người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa X, với cơ cấu thành phần như sau:

Phụ nữ 42/91 người (tỷ lệ 46,15%); người ngoài Đảng 15/91 người (16,485); người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi) 29/91 người (31,8%); người dân tộc thiểu số 11/91 người (12,09%); tái cử 29/91 người (31,9%).

Trong 91 người có 1 người tự ứng cử là ông Đinh Tấn Lượng (SN 1995) - nhân viên thời vụ Khởi khai thác dịch vụ mặt đất của Vietjet Air tại sân bay Chu Lai.

Về trình độ người ứng cử: 2 người trình độ tiến sĩ (tỷ lệ 2,2%); 40 người trình độ thạc sĩ (43,96%); 47 người trình độ đại học (51,65%); 2 người trình độ dưới đại học (2,2%).

Dưới đây là danh sách 91 ứng cử viên đại biểu HĐND tỉnh khóa X theo từng đơn vị bầu cử:

- Đơn vị bầu cử số 1 gồm các xã Điện Quang, Điện Trung, Điện Phong, Điện Phương, Điện Minh và các phường Điện Dương, Điện Nam Bắc, Điện Nam Trung, Điện Nam Đông, Điện Ngọc thuộc thị xã Điện Bàn:

1. Nguyễn Việt Dũng, SN 1978; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Đất Quảng - chi nhánh Quảng Nam.
2. Lê Thị Minh Tâm, SN 1979; Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh.
3. Lê Trí Thanh, SN 1970; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.
4. Võ Thị Phương Thảo, SN 1993; giáo viên Trường Mẫu giáo Vĩnh Điện (thị xã Điện Bàn).
5. Nguyễn Lê Châu Trân, SN 1991; chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 2 gồm các xã Điện Thắng Bắc, Điện Thắng Trung, Điện Thắng Nam, Điện Tiến, Điện Hòa, Điện Hồng, Điện Thọ, Điện Phước và các phường Điện An, Vĩnh Điện thuộc thị xã Điện Bàn:

1. Trương Thị Bích Chi, SN 1974; Phó Trưởng phòng Tài chính đầu tư Sở Tài chính.
2. Nguyễn Thị Thùy Hương, SN 1982; Trưởng phòng Tư pháp thị xã Điện Bàn.
3. Hà Đức Tiến, SN 1975; Phó Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh.
4. Trần Úc, SN 1964; Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch UBND thị xã Điện Bàn.
5. Trần Xuân Vinh, SN 1969; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 3 gồm các xã, phường thuộc TP.Hội An:

1. Võ Xuân Ca, SN 1964; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
2. Lê Choi, SN 1966; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hội An.
3. Võ Thị Ngọc Diệp, SN 1975; Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh.
4. Đặng Thị Ái Liên, SN 1974; Chánh Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh.

5. Phan Xuân Thanh, SN 1978; Tổng Giám đốc Công ty TNHH Emic Hospitality (TP.Hội An).

- Đơn vị bầu cử số 4 gồm các xã Duy Thu, Duy Phú, Duy Tân, Duy Hòa, Duy Châu, Duy Trinh, Duy Trung, Duy Sơn và thị trấn Nam Phước thuộc huyện Duy Xuyên:

1. Nguyễn Công Dũng, SN 1965; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Duy Xuyên.

2. Dương Thị Thanh Hiền, SN 1985; Phó Chánh Văn phòng HĐND tỉnh.

3. Đặng Hồng Thái, SN 1994; chuyên viên Hội Nông dân huyện Duy Xuyên.

- Đơn vị bầu cử số 5 gồm các xã Duy Phước, Duy Thành, Duy Vinh, Duy Nghĩa và Duy Hải thuộc huyện Duy Xuyên:

1. Phan Thị Bông, SN 1988; chuyên viên Văn phòng Huyện ủy Duy Xuyên.

2. Nguyễn Chín, SN 1963; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Trần Thị Bích Thu, SN 1970; Trưởng ban Văn hoá - xã hội HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 6 gồm các xã Đại Hiệp, Đại Nghĩa, Đại Quang, Đại Đồng, Đại Lãnh, Đại Hưng, Đại Sơn và thị trấn Ái Nghĩa thuộc huyện Đại Lộc:

1. Nguyễn Đức, SN 1965; Trưởng ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh.

2. Nguyễn Hảo, SN 1980; Bí thư Huyện ủy Đại Lộc.

3. Nguyễn Thị Thanh Phương, SN 1982; Trưởng ban Tuyên giáo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

4. Bùi Văn Trí, SN 1962; Trưởng ban Tuyên giáo Hội Cựu chiến binh tỉnh.

5. Trần Thị Lệ Thủy, SN 1978; Ủy viên Hội Nông dân huyện Đại Lộc.

- Đơn vị bầu cử số 7 gồm các xã Đại An, Đại Hòa, Đại Cường, Đại Minh, Đại Phong, Đại Tân, Đại Thạnh, Đại Chánh, Đại Thắng và Đại Hồng thuộc huyện Đại Lộc:

1. Nguyễn Đức Dũng, SN 1967; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh.

2. Trần Diệp Quyên, SN 1989; chuyên viên Văn phòng Huyện ủy Đại Lộc.

3. Nguyễn Công Thanh, SN 1970; Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 8 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Đông Giang:

1. Đinh Văn Hươu, SN 1978; Phó Trưởng ban Dân tộc tỉnh.

2. Nguyễn Xuân Nghiêm, SN 1986; Chánh Văn phòng Huyện ủy Đông Giang.

3. Lê Duy Thắng, SN 1970; Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đông Giang.

- Đơn vị bầu cử số 9 gồm các xã thuộc huyện Tây Giang:

1. Mai Kim Bình, SN 1974; Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

2. Trần Thị Thúy Hà, SN 1976; Trưởng ban Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế Hội LHPN tỉnh.

3. Bhlng Mia, SN 1970; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Tây Giang.

- Đơn vị bầu cử số 10 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Nam Giang:

1. La Lim Hậu, SN 1970; Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Nam Giang.

2. Nguyễn Thị Huệ, SN 1985; Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn.

3. Đặng Tấn Phương, SN 1976; Phó Trưởng ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 11 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Phước Sơn:

1. Nguyễn Mạnh Hà, SN 1976; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Lê Thị Oanh, SN 1990; Phó Chủ tịch Hội LHPN xã Phước Công (Phước Sơn).

3. Đoàn Văn Thông, SN 1972; Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Phước Sơn.

- Đơn vị bầu cử số 12 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Hiệp Đức:

1. Lê Văn Dũng, SN 1966; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy.

2. Nguyễn Thị Thu Thủy, SN 1984; Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Hiệp Đức.

3. Nguyễn Văn Tĩnh, SN 1964; Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hiệp Đức.

- Đơn vị bầu cử số 13 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Quế Sơn:

1. Võ Đình Lâm, SN 1982; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Quế Sơn.

2. Nguyễn Hồng Quang, SN 1976; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Phạm Thị Thanh, SN 1983; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn.

4. Đinh Nguyên Vũ, SN 1979; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Quế Sơn.

5. Hồ Thị Thanh Yến, SN 1990; Phó Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp xã Quế Minh (Quế Sơn).

- Đơn vị bầu cử số 14 gồm các xã thuộc huyện Nông Sơn:

1. Nguyễn Thị Ngọc Ánh, SN 1976; Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Nguyễn Văn Hòa, SN 1976; Chủ tịch UBND huyện Nông Sơn.

3. Võ Ngọc Minh, SN 1959; Chủ tịch Hội Đông y huyện Nông Sơn.

- Đơn vị bầu cử số 15 gồm các xã Bình Dương, Bình Giang, Bình Đào, Bình Triều, Bình Sa, Bình Nam, Bình Minh, Bình Hải, Bình Phục, Bình Nguyên và thị trấn Hà Lam thuộc huyện Thăng Bình:

1. Trần Thị Mỹ Hạnh, SN 1979; Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh Quảng Nam.
2. Nguyễn Thị Phương Huyền, SN 1988; Phó Trưởng ban Thanh niên nông thôn - công nhân và đô thị Tỉnh đoàn.
3. Hoàng Văn Mẫn, SN 1972; Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
4. Nguyễn Thị Cẩm Phương, SN 1981; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Thăng Bình.
5. Phan Thanh Thiên, SN 1966; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Đơn vị bầu cử số 16 gồm các xã Bình Phú, Bình Quế, Bình Chánh, Bình Quý, Bình Định Bắc, Bình Định Nam, Bình Trị, Bình Lãnh, Bình Tú, Bình Trung và Bình An thuộc huyện Thăng Bình:

1. Ngô Thị Hương, SN 1992; kinh doanh Cơ sở sản xuất heo đất Hưng Thịnh (xã Bình Trị, Thăng Bình).
2. Lê Thụy Kim Sơn (Hòa thượng Thích Phước Minh), SN 1961; Phó Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh.
3. Đặng Thị Lệ Thủy, SN 1976; Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN tỉnh.
4. Võ Nguyên Tùng, SN 1992; Giám đốc Công ty TNHH Thương mại sản xuất & dịch vụ Cửa Khe (Thăng Bình).
5. Phan Công Vỹ, SN 1965; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Thăng Bình.

- Đơn vị bầu cử số 17 gồm các xã, phường thuộc TP.Tam Kỳ:

1. Đặng Thị Quỳnh Chi, SN 1989; bác sĩ, Phó Trưởng khoa Nội thận - tiết niệu - nội tiết Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
2. Phan Việt Cường, SN 1963; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.
3. Nguyễn Văn Hạnh, SN 1977; Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 4 - tổng hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.
4. Trần Thị Bích Hiền, SN 1987; Phó Chủ tịch Hội LHTN, Phó Chủ tịch Hội đồng Đội TP.Tam Kỳ.
5. Trần Nam Hưng, SN 1973; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Tam Kỳ.
6. Lâm Quang Thành, SN 1975; Trưởng phòng Kinh tế ngành Sở Kế hoạch và đầu tư.
7. Nguyễn Thị Tố Uyên, SN 1988; Phó Chủ tịch UBND phường An Xuân (TP.Tam Kỳ).

- Đơn vị bầu cử số 18 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Phú Ninh:

1. Lê Minh Dũng, SN 1986; Huyện ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Ninh.

2. Lê Thị Hương, SN 1984; chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh.

3. Trần Văn Tân, SN 1979; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Vũ Văn Thâm, SN 1965; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Phú Ninh.

5. Nguyễn Thị Thùy Trang, SN 1981; Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ.

- Đơn vị bầu cử số 19 gồm các xã Tam Tiên, Tam Xuân 1, Tam Xuân 2, Tam Hòa, Tam Anh Nam, Tam Anh Bắc, Tam Thạnh, Tam Sơn và Tam Trà thuộc huyện Núi Thành:

1. Nguyễn Tri Ân, SN 1964; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Núi Thành.

2. Lưu Thị Lan, SN 1977; luật sư, Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam.

3. Lê Duy Oanh, SN 1982; Phó Chánh Văn phòng kiêm Phó Chánh Thanh tra Sở Ngoại vụ.

- Đơn vị bầu cử số 20 gồm các xã Tam Hải, Tam Quang, Tam Nghĩa, Tam Mỹ Đông, Tam Mỹ Tây, Tam Giang, Tam Hiệp và thị trấn Núi Thành thuộc huyện Núi Thành:

1. Nguyễn Văn Diệu, SN 1976; Phó Trưởng ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh.

2. Nguyễn Thị Thu Lan, SN 1976; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

3. Đinh Tấn Lượng, SN 1995; nhân viên thời vụ Khối khai thác dịch vụ mặt đất của Vietjet Air tại sân bay Chu Lai.

4. Nguyễn Thị Phú Mỹ, SN 1979; Phó Giám đốc Xí nghiệp Mây tre lá xuất khẩu Âu Cơ (Núi Thành).

5. Trần Thị Thảo, SN 1995; chuyên viên Hội LHPN huyện Núi Thành.

- Đơn vị bầu cử số 21 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Tiên Phước:

1. Nguyễn Thị Hồng Cẩm, SN 1983; Huyện ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tiên Lập (Tiên Phước).

2. Huỳnh Thị Thùy Dung, SN 1978; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.

3. Phạm Văn Đốc, SN 1964; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Tiên Phước.

- Đơn vị bầu cử số 22 gồm các xã, thị trấn thuộc huyện Bắc Trà My:

1. Nguyễn Thị Tuyết Thanh, SN 1978; Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Bắc Trà My.

2. Phan Thị Thanh Thảo, SN 1976; Phó Giám đốc Sở Tài chính.

3. Nguyễn Thùy Cẩm Vy, SN 1977; chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh.

- Đơn vị bầu cử số 23 gồm các xã thuộc huyện Nam Trà My:

1. Nguyễn Thị Bảo, SN 1979; Phó Trưởng phòng Hành chính - lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Phùng Thị Thương, SN 1977; Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Nam Trà My.

3. Nguyễn Đình Tiên, SN 1979; Phó Trưởng ban Dân tộc HĐND tỉnh.

Hội nghị chuyên đề về Công tác vay vốn lập nghiệp, khởi nghiệp trong thanh niên năm 2021

Để hỗ trợ về vốn cho đoàn viên, thanh niên trong tỉnh phát triển kinh tế, tạo việc làm, lập thân, lập nghiệp, xây dựng nông thôn mới góp phần xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn tại các địa phương, ngày 23/04, Tỉnh đoàn phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội Quảng Nam tổ chức Hội nghị chuyên đề về Công tác vay vốn lập nghiệp, khởi nghiệp trong thanh niên năm 2021. Đồng chí Hoàng Văn Thanh – Phó Bí thư Tỉnh đoàn, đồng chí Trần Thị Minh – Phó Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đồng chủ trì hội nghị.



Theo báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Nam về tình hình hoạt động vốn vay qua kênh Đoàn Thanh niên và nguồn vốn 120 kênh Trung ương Đoàn, tính đến ngày 31/03, Đoàn Thanh niên quản lý 454 tổ vay vốn, doanh số cho vay 56.645 triệu đồng, doanh số thu nợ 40.180 triệu đồng, tổng dư nợ đạt 672.394 triệu đồng (chiếm 13,1% dư nợ ủy thác), tăng 18.535 triệu đồng so với đầu năm, tỷ lệ tăng trưởng 2,83% với 16.617

người dư nợ; có 17/18 Đoàn Thanh niên cấp huyện có dư nợ tăng trưởng; một số đơn vị có dư nợ và tỷ lệ tăng trưởng cao như: Hội An 340 triệu đồng, tỷ lệ tăng trưởng 7,62%; Phú Ninh 488 triệu đồng, tỷ lệ tăng trưởng 6,4%;...Nợ quá hạn 222 triệu đồng, giảm 82 triệu đồng so với đầu năm, chiếm tỷ lệ 0,03%.



Tại hội nghị, đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trao đổi các kiến thức cơ bản về Ngân hàng Chính sách xã hội, các chương trình tín dụng đang được thực hiện trên địa bàn tỉnh; công tác ủy thác cho vay và một số giải pháp nâng cao chất lượng ủy thác. Tại đây các đồng chí cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên cũng đã nêu lên những băn khoăn, thắc mắc cần giải đáp với đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và Tỉnh đoàn như: Cơ chế, chính sách cho vay dành cho đối tượng tái hòa nhập cộng đồng; việc xóa nghèo ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới khiến thanh niên khó tiếp cận các chính sách; cách tiếp cận nguồn vốn vay 120; mức cho vay, lãi suất, thời gian chờ kết quả giải ngân, hồ sơ quy

trình cho vay vốn và chia sẻ những khó khăn, vướng mắc, các tình huống thường gặp liên quan đến công tác quản lý nguồn vốn... Tất cả các câu hỏi của cán bộ Đoàn và đoàn viên thanh niên đặt ra tại Hội nghị đều được trao đổi, trả lời trực tiếp.



Hội nghị góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý vốn vay của Ban quản lý các tổ tiết kiệm và vay vốn trong thanh niên; nâng cao nhận thức cho cán bộ đoàn cơ sở về công tác vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm và phát triển kinh tế, góp phần tăng thu nhập cho hộ thanh niên; phát triển các tổ tiết kiệm và vay vốn trong thanh niên nhằm giúp thanh niên được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để lập nghiệp, khởi nghiệp, phát triển kinh tế.

Khen thưởng học sinh trả lại 20 triệu đồng cho người đánh rơi

Huyện đoàn, Hội đồng Đội huyện Tiên Phước vừa đến thăm và trao tặng giấy khen gương “Người tốt, việc tốt” cho em Nguyễn Ngọc Bảo Trân (8 tuổi, trú tại thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước) có hành động đẹp nhất được của rơi trả lại người mất.



Em Trân là học sinh lớp 2A trường TH-THCS Nguyễn Du, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước.

Trước đó, trưa 29/4, khi đang trên đường đi học về, Trân vô tình nhặt được một cọc tiền 20 triệu đồng giữa đường. Ngay sau đó, Trân đã mang số tiền 20 triệu đồng tới trụ sở UBND xã Tiên Cẩm đưa cho một cán bộ xã và nói con vừa nhặt được tiền rồi bỏ đi. Sau khi xác minh, cơ quan chức năng đã trả lại số tiền này cho bà Phan Thị Trâm (trú tại thôn Cẩm Tây, xã Tiên Cẩm). Bà Trâm cho biết: “trưa 29/4, sau khi vay được tiền, bà bỏ cọc tiền vào túi áo khoác, trên đường về nhà thì bà vô tình để rơi tiền lúc nào không hay.

Khi về nhà, bà mới tá hỏa phát hiện mất tiền nên đi tìm và may mắn nhận lại được tài sản bị rơi”.

Hoàn cảnh gia đình Trần hết sức khó khăn, mẹ bị bệnh ung thư, ba mẹ Trần phải vào Sài Gòn vừa làm việc kiếm tiền, vừa chữa bệnh cho mẹ nên nhiều năm nay Trần sống với bà ngoại. Nhà Trần cách trường khoảng 4 km. “Vào sáng 29/4, khi tới trường, cháu Trần có xin tiền tôi để mua kem nhưng tôi không có. Sau đó, có người bà con gặp cho Trần 6.000 đồng nên trưa cùng ngày, sau khi tan học, Trần ra quán tạp hóa gần trường mua kem ăn và chờ tôi đến đón về thì vô tình nhặt được cọc tiền. Thật bất ngờ, dù không ai chỉ bảo nhưng Trần lại mang số tiền này đến UBND xã nhờ trả lại cho người mất”, Bà Ngoại Trần nói.

II. HỌC VÀ LÀM THEO BÁC

Phát huy quyền và trách nhiệm cử tri trong bầu cử theo lời căn dặn của Bác Hồ

Ngày 23 tháng 5 tới đây, cử tri cả nước đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Để phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của Nhân dân trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện thành công cuộc bầu cử, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân cần ghi nhớ và làm theo lời căn dặn của Bác: “... Đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử vừa là quyền lợi quý báu, vừa là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người cử tri”.

Bầu cử là “ngày hội non sông”

Trong buổi thăm và nói chuyện với Đại hội đại biểu Nhân dân Thủ đô ngày 14 tháng 4 năm 1964, nhân bầu cử Quốc hội khóa III, Bác cho biết, bản thân Người đã làm đại biểu Quốc hội gần 20 năm, nhưng vì nhiệm vụ và yêu cầu của cách mạng nên vẫn chưa thể thành thơi vui thú thanh nhàn được. Bác hứa: “Cố gắng phấn đấu và phấn đấu mạnh, phấn đấu cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; phấn đấu ủng hộ đồng bào miền Nam, phấn đấu cho sự nghiệp hòa bình, thống nhất nước nhà, phấn đấu cho: *Nam Bắc sum họp một nhà, cho người thấy mặt thì ta vui lòng*”. Và Bác căn dặn: “...Đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử vừa là quyền lợi quý báu, vừa là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người cử tri”.

Nhìn lại quãng thời gian cách đây 76 năm, ngay sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Bác Hồ đã đề nghị sớm có một cuộc bầu cử để thông qua Hiến pháp, Người nói: “... Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ phải có tổ chức càng sớm càng hay, cuộc tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu”(1).

Khi được Chính phủ ủng hộ, toàn dân tích cực chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam mới, ngày 5/1/1946, trước Tổng tuyển cử một ngày, Bác Hồ đã ra lời kêu gọi toàn dân đi bỏ phiếu: "... Ngày mai là một ngày sẽ đưa quốc dân ta đến con đường mới mẻ. Ngày mai là một ngày sung sướng của đồng bào ta và ngày mai là ngày tổng tuyển cử... Ngày mai tất cả các bạn cử tri nhớ đi bầu cử. Ngày mai mọi người đều vui vẻ hưởng quyền lợi của người dân độc lập, tự do"(2).

Theo Bác, việc đi bầu cử là quyền lợi của mỗi người dân, mà quyền lợi cao nhất, lớn nhất chính là được thể hiện rõ ràng tư thế của một người dân độc lập, tự do. Vì vậy, Bác không dùng lời lẽ quá trịnh trọng để kêu gọi đồng bào đi bỏ phiếu, Người chỉ căn dặn là đồng bào "phải nhớ đi bầu cử" và "mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do". Việc đi bầu cử không chỉ là niềm vui cá nhân mà trở thành niềm vui của dân tộc, của đất nước, đó là sẽ góp phần "đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ".

Trong bài "Ý nghĩa của Tổng tuyển cử" đăng trên Báo Cứu Quốc số 130 ra ngày 31/12/1945, Người viết: "Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà. Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết"(3).

Bác cũng từng nói: "Lá phiếu của người cử tri tuy khuôn khổ nó bé nhỏ, nhưng giá trị của nó thì vô cùng to lớn. Nhân dân ta đã trải qua biết bao gian khổ, hy sinh biết bao xương máu trong cuộc cách mạng đánh đổ thực dân và phong kiến mới giành được nó... Vì vậy, đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử vừa là quyền lợi quý báu, vừa là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người cử tri"(4). Người căn dặn: "...dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước"(5). "Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu"(6).

Bản thân Bác trên cương vị là Chủ tịch nước nhưng vẫn đi bỏ phiếu bầu cử như người dân bình thường. Chúng ta có thể thấy hình ảnh Bác vui vẻ đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội ngày 6/1/1946 ở thùng phiếu tại nhà số 10 Hàng Vôi, Hà Nội (phố Lý Thái Tổ hiện nay) và đi thăm nhiều địa điểm bầu cử khác sau đó trong không khí tung bừng, hân hoan của ngày Tổng tuyển cử đầu tiên. Hình ảnh Bác nhận lá phiếu bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân khóa II, ngày 8/5/1960 và tận tay bỏ vào hòm phiếu; hay hình ảnh Bác tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội ngày 27/4/1969, năm cuối cùng Bác bầu cử trước khi qua đời. Cho đến nay, nhiều người dân vẫn nhớ rõ những kỷ niệm không thể quên: "Bác đi đến đâu, nhân dân cũng ùa đến hân hoan, vỗ tay chào đón".

Thực hiện lời căn dặn của Bác, qua nhiều kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã nhận thức sâu sắc niềm vinh dự, tự hào khi được thực hiện quyền lợi, trách nhiệm của người công dân, nghiên cứu và lựa chọn cho mình những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về đức - tài để bầu vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, gánh vác trọng trách lớn lao mà nhân dân tin tưởng trao gửi. Tuy nhiên, ở đâu đó vẫn còn một bộ phận cử tri chưa thật sự coi trọng quyền và nghĩa vụ của mình đối với đất nước, chưa nắm rõ quy định của pháp luật về bầu cử, tinh thần trách nhiệm chưa

cao, còn thờ ơ, đơn giản, bầu hộ, bầu thay, đi bỏ phiếu cho xong chuyện, không có sự tìm hiểu, lựa chọn một cách kỹ lưỡng.



Ngày 27/4/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tại khu phố V tại hòm phiếu số 6, đơn vị bầu cử 1, tiểu khu 1, khu phố Ba Đình, Hà Nội. Ảnh: TTXVN

Phát huy quyền và trách nhiệm cử tri theo lời Bác

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được tổ chức trong bối cảnh công cuộc đổi mới ở nước ta sau 35 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi lĩnh vực đời sống, xã hội, nhưng cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tác động, ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Đây là sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, diễn ra sau thành công của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; là nơi để cử tri cả nước phát huy quyền làm chủ của công dân, lựa chọn bầu ra những người tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của mình trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ mới, góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Theo Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội khóa XIV, ngày 23 tháng 5 tới đây là ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân

các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Để cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, ngoài công tác tổ chức của các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương thì việc tham gia thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm bầu cử của công dân là một trong những nội dung đặc biệt quan trọng.

Thực tế hiện nay, quy trình hiệp thương giới thiệu người ứng cử ngày càng được tổ chức chặt chẽ hơn. Các đơn vị, địa phương, các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội đã đề cử các ứng cử viên đảm bảo các điều kiện để tham gia vào các cơ quan quyền lực nhà nước. Việc lựa chọn các đại biểu chính thức trong số các ứng cử viên sẽ trở nên khó khăn hơn vì hầu hết họ đều có trình độ, năng lực và uy tín xã hội cao. Việc này đòi hỏi cử tri phải hết sức quan tâm theo dõi trên những phương tiện thông tin đại chúng, tích cực tìm hiểu thông tin về ứng cử viên trước khi đưa ra quyết định bầu chọn. Trong nhiều cuộc bầu cử trước đây, chính nhờ vào các phiên tọa đàm của nhân dân từ cơ sở đã không chỉ đem lại kết quả thành công mà còn nâng cao ý thức của người dân khi tham gia thực hiện quyền bầu cử.

Ghi nhớ lời căn dặn của Bác, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân với tư cách là một cử tri cần nhận thức rõ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là một trong những quyền chính trị cơ bản của công dân, là phương thức thể hiện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa nói chung và thành lập cơ quan quyền lực nhà nước ở trung ương và địa phương nói riêng. Đây là dịp để người dân thể hiện quyền làm chủ của mình thông qua lá phiếu bầu, trực tiếp lựa chọn những người có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân bầu vào cơ quan quyền lực nhà nước các cấp, thiết thực góp phần xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Phát huy trách nhiệm công dân, thực hiện tốt các quy định trong việc ứng cử, đề cử, giới thiệu người ứng cử và bỏ phiếu theo Luật Bầu cử. Theo đó, mỗi cử tri cần hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; các quy định về tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Tích cực tham gia giới thiệu và nhận xét đối với người ứng cử trong hội nghị cử tri. Nghiên cứu nắm vững quy trình, cách thức ứng cử, đề cử, bầu cử, các nguyên tắc bầu cử, từ đó, có sự xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, lựa chọn những ứng cử viên thật sự tiêu biểu, có kiến thức, năng lực phản ánh được ý chí và nguyện vọng chính đáng của nhân dân với cơ quan dân cử. Kiên quyết “không giới thiệu và đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực”(7).

Cử tri cần cố gắng khắc phục khó khăn, sắp xếp hợp lý công việc của cơ quan, gia đình, tự mình đi bầu cử, tự viết phiếu bầu và bỏ phiếu, không được nhờ người khác bầu thay khi mình có đủ điều kiện đi bầu cử. Trường hợp cần thiết viết hộ người khác phải tuyệt đối giữ bí mật phiếu bầu của cử tri. Cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì được nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Tuân thủ theo nội quy phòng bỏ phiếu, ghi nhớ hướng dẫn của Tổ bầu cử, tránh sai sót khi bầu. Khắc phục các hiện tượng qua loa, đại khái, bầu cho qua chuyện, không xem xét kỹ lưỡng trước khi bầu.

Ngày bầu cử càng đến gần, nhiều tổ chức phản động lưu vong và một số cá nhân, hội nhóm chống đối trong nước đang tiến hành mạnh mẽ các hoạt động xuyên tạc bản chất tốt

đẹp của Đảng, Nhà nước ta. Chúng kích động, cổ súy các hành vi trái luật liên quan bầu cử, lôi kéo số chống đối tự ứng cử tràn lan, xuyên tạc các quy định về bầu cử, mua chuộc cử tri, gây mất an ninh trật tự, phá hoại cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp sắp tới. Vì vậy, cử tri cần hết sức tỉnh táo, chủ động nhận diện và đấu tranh làm thất bại những âm mưu, thủ đoạn thâm độc, nguy hiểm của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, góp phần tổ chức thành công cuộc bầu cử.

Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang và chính quyền địa phương tạo điều kiện cho cử tri ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình tiếp xúc với người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, làm cơ sở cho cử tri thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của mình, xem xét, cân nhắc, lựa chọn những người thật sự xứng đáng vào các cơ quan quyền lực nhà nước. Điều quan trọng là thu hút người dân quan tâm một cách thực sự đến hoạt động của Quốc hội, của Hội đồng nhân dân các cấp, đến việc lựa chọn người đại diện cho mình, cân nhắc kỹ lưỡng các ứng cử viên.

Hiện cả nước đang tích cực chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, ý nghĩa của lời căn dặn của Bác còn nguyên vẹn và vẫn đầm tính thời sự. Việc bầu ra cơ quan quyền lực Nhà nước mới sẽ góp phần quan trọng vào việc cụ thể hóa những quyết sách xây dựng đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước ta bước vào một thời kỳ mới. Mỗi lá phiếu của cử tri đều mang sứ mệnh cao cả là “viên gạch hồng” góp phần xây dựng đất nước. Học tập và làm theo Bác, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân phải thể hiện tích cực quyền và nghĩa vụ công dân của mình trong bầu cử. Có như vậy, mới góp phần làm ngày bầu cử thực sự là “một ngày vui sướng của đồng bào ta”, thực sự là “một ngày hội non sông”!

III. THEO DÒNG LỊCH SỬ

Chiến thắng Điện Biên Phủ - Sáng ngời bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam

Cách đây 67 năm, tại Điện Biên Phủ - một cánh đồng lòng chảo trên miền rừng núi Tây Bắc Việt Nam, đã diễn ra trận quyết chiến chiến lược giữa quân và dân ta với đội quân xâm lược Pháp.

Trải qua 56 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, quân và dân ta đã giành thắng lợi vang dội, giáng đòn quyết định, đánh bại nỗ lực chiến tranh cuối cùng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã trở thành một trong những chiến công chói lọi bằng vàng như một Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa của thế kỷ 20 trong lịch sử dân tộc; là kết quả sự hội tụ của nhiều nhân tố, trong đó có bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam.



Chiều 7-5-1954, lá cờ "Quyết chiến - Quyết thắng" của Quân đội nhân dân Việt Nam tung bay trên nóc hầm tướng De Castries. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ đã toàn thắng. (Ảnh: Tư liệu TTXVN)

Điều đó được thể hiện ở một số nội dung cơ bản sau:

Một là, nắm chắc tình hình, kịp thời đề ra chủ trương chiến lược đúng đắn; lựa chọn mục tiêu tác chiến phù hợp, có ý nghĩa quyết định giành thắng lợi.

Chiến dịch Điện Biên Phủ - đỉnh cao của Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 giành thắng lợi quyết định đã làm thay đổi cục diện chiến tranh.

Trong thắng lợi đó, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam được thể hiện rõ qua những quyết định về chủ trương chiến lược đúng đắn, sáng tạo, kịp thời của Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Quân ủy và Bộ Chỉ huy chiến dịch.

Giữa năm 1953, để cứu vãn tình thế ngày càng nguy khốn trên chiến trường Đông Dương, với sự giúp sức của Mỹ, thực dân Pháp đề ra và thực hiện Kế hoạch Nava nhằm xoay chuyển tình thế, giành thắng lợi quyết định về quân sự trong vòng 18 tháng làm cơ sở thực hiện “một giải pháp chính trị thích hợp để giải quyết chiến tranh.”

Trước âm mưu và hành động mới của địch, cuối tháng 9 năm 1953, Bộ Chính trị họp dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bàn nhiệm vụ quân sự Đông Xuân 1953-1954, xác định phương hướng chiến lược và chủ trương tác chiến là: sử dụng một bộ phận chủ lực mở những cuộc tiến công vào những hướng địch sơ hở, đồng thời tranh thủ cơ hội tiêu diệt địch ở những hướng địch có thể đánh sâu vào vùng tự do của ta; trong lúc đó, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở khắp các chiến trường sau lưng địch.

Hướng Tây Bắc được chọn là hướng chính, các hướng khác là phối hợp. Tuy nhiên, tùy tình hình cụ thể có thể thay đổi cho phù hợp. Phương châm tác chiến được Bộ Chính trị xác định là: "Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt."

Trên cơ sở phương hướng chiến lược và chủ trương tác chiến đã được xác định, ta đã từng bước khắc chế, buộc địch phải thay đổi Kế hoạch Nava.

Ý đồ của địch là tập trung lực lượng lớn ở đồng bằng Bắc Bộ để đối phó với bộ đội chủ lực ta, nhằm đè bẹp chiến tranh du kích và uy hiếp vùng tự do.

Tuy nhiên, ta không đưa lực lượng đối đầu với địch ở đồng bằng mà chủ động mở các cuộc tiến công chiến lược lên Tây Bắc, Trung Lào, Hạ Lào-Đông Bắc Campuchia, Bắc Tây Nguyên, Thượng Lào, buộc địch phải bị động đối phó.

Khôi cơ động chiến lược của Pháp bị chia nhỏ, phân tán trên nhiều chiến trường. Như vậy, ta đã điều được lực lượng địch, thu hút chúng đến những chiến trường có lợi cho ta, bảo vệ được vùng tự do và tiêu diệt được nhiều sinh lực địch.

Mặt khác, ta đã tạo được sự phối hợp nhịp nhàng giữa tác chiến tập trung của các binh đoàn chủ lực với chiến tranh du kích rộng khắp, giữa mặt trận chính diện với mặt trận sau lưng địch và với chiến trường hai nước Lào và Campuchia.

Thực hiện Kế hoạch Nava, thực dân Pháp muốn chủ trương chuẩn bị một trận "tổng giao chiến" mang tính quyết định trên một chiến trường do chúng lựa chọn.

Tuy nhiên, bằng cuộc tiến công lên Tây Bắc, ta đã buộc địch phải điều chỉnh kế hoạch, vội vã ném những đơn vị tinh nhuệ nhất của chúng xuống Điện Biên Phủ, xây dựng nơi đây thành tập đoàn cứ điểm mạnh.

Đây là vị trí cô lập, xa căn cứ hậu phương của địch, mọi sự tiếp tế đều dựa vào đường hàng không, nếu bị triệt phá thì khó duy trì khả năng chiến đấu. Mặt khác, thời tiết và địa hình rừng núi ở Điện Biên Phủ hạn chế việc phát huy ưu thế về không quân, pháo binh.

Trong khi đó, lực lượng ta gồm những đơn vị chủ lực có ưu thế tuyệt đối về chính trị - tinh thần và đã có sự chuẩn bị về nhiều mặt, bên cạnh đó là hậu phương rộng lớn với khí thế cách mạng sôi nổi, sẵn sàng chi viện tiền tuyến đánh giặc.

Trước hình hình đó, trên cơ sở phân tích, đánh giá khách quan về nhiều mặt thuận lợi, khó khăn, thế và lực của cả ta và địch, Bộ Chính trị quyết định tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Đây là một quyết tâm đầy bản lĩnh vì ta chấp nhận giao chiến ở nơi kẻ thù có lực lượng mạnh nhất, và thắng lợi ở trận chiến này sẽ có ý nghĩa quyết định đến cục diện chiến tranh.

Như vậy, ta đã chủ động tạo ra thời cơ và chủ động nắm lấy thời cơ, buộc địch phải bị động giao chiến trên một chiến trường do ta lựa chọn.

Thắng lợi vang dội Điện Biên Phủ đã chứng minh chủ trương chiến lược và sự lựa chọn mục tiêu tác chiến của ta là đúng đắn, phù hợp, thể hiện bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam.

Hai là, kịp thời thay đổi phương châm tác chiến - yếu tố có ý nghĩa trực tiếp quyết định thắng lợi Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày 26-11-1953, Bộ phận tiền phương của Bộ Tổng Tư lệnh do Thiếu tướng, Phó Tổng tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái dẫn đầu lên đường đi Tây Bắc. Cùng đi với đoàn có Cố vấn tham mưu Mai Gia Sinh trong đoàn cố vấn Trung Quốc và cán bộ phiên dịch.

Sau thời gian nắm bắt tình hình, cân nhắc hai phương án: bao vây đánh dần từng bước hay tiến công tiêu diệt nhanh, Đoàn đưa ra chủ trương "nên dùng cách đánh nhanh để tiêu diệt địch," tranh thủ thời cơ địch chưa kịp xây dựng thành một tập đoàn cứ điểm, đánh sớm và đánh nhanh để giành thắng lợi.

Ngày 5-1-1954, Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp, Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch, cùng Trưởng đoàn cố vấn Trung Quốc Vi Quốc Thanh lên đường ra mặt trận.

Ngày 14-1, tại Hội nghị cán bộ chiến dịch do Đại tướng Võ Nguyên Giáp chủ trì, tất cả đều tán thành chủ trương "đánh nhanh, thắng nhanh," tin tưởng rằng ta có thể nhanh chóng giành thắng lợi trong vài ngày đêm.

Thời gian nổ súng được xác định là ngày 20-1-1954. Dự kiến chiến dịch diễn ra trong 2 ngày 3 đêm chiến đấu liên tục.

Tuy nhiên, sau bảy ngày, pháo vẫn chưa vào đến vị trí quy định, Đảng ủy và Bộ Chỉ huy chiến dịch quyết định lùi ngày nổ súng tiến công đến 17 giờ ngày 25-1.

Đến gần ngày N, thời gian nổ súng tiến công lại được quyết định lùi đến ngày 26-1.

Trong quá trình tổ chức chuẩn bị thực hiện phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh,” ta có điều kiện nắm chắc hơn tình hình tập đoàn cứ điểm.

Lực lượng địch lúc này đã tăng lên 13 tiểu đoàn, trận địa phòng ngự được xây dựng vững chắc, phía tây có thêm 2 vị trí mới, đội Độc Lập được tăng cường thêm lực lượng và tổ chức thành cụm cứ điểm, phân khu Hồng Cúm được tổ chức thành cụm cứ điểm mạnh, có khả năng chi viện cho phân khu trung tâm.

Trước tình hình mới do sự tăng cường của địch ở Điện Biên Phủ, sự bố trí lực lượng, trận địa của địch đã thay đổi, ngày 26-1-1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định “không thể đánh theo kế hoạch đã định... Nếu đánh là thất bại.”

Tại cuộc họp Đảng ủy Mặt trận, Đại tướng quyết định chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc.” Theo đó, hoãn cuộc tiến công theo kế hoạch, bộ đội toàn tuyến được lệnh rút về vị trí tập kết, kéo pháo ra; mọi công tác chuẩn bị thực hiện theo phương châm “đánh chắc, tiến chắc.”

Sau khi được báo cáo, Bộ Chính trị đã nhất trí cho đây là một quyết định hoàn toàn đúng đắn.

Sau khi thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc,” công tác chuẩn bị cho một chiến dịch dài ngày phải tổ chức lại với vô vàn khó khăn, thử thách. Nhưng đó là công việc cần thiết để bảo đảm cho thắng lợi của một trận quyết chiến chiến lược.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu vô cùng dũng cảm và mưu trí với biết bao hi sinh, mất mát, Chiến dịch Điện Biên Phủ đã giành toàn thắng vào chiều ngày 7-5-1954.

Chiến thắng đó bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân từ sự chỉ đạo chiến dịch với quyết định thay đổi phương châm tác chiến vô cùng bản lĩnh và sắc sảo của Bí thư Đảng ủy, Chỉ huy trưởng chiến dịch - Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp.

Có thể khẳng định, sự thay đổi đó là một nhân tố quyết định dẫn tới thắng lợi Điện Biên Phủ.

Ba là, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng.

Trước chiến dịch Điện Biên Phủ, quân và dân ta đã mở nhiều chiến dịch lớn, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đã được động viên và phát huy.

Đến Chiến dịch Điện Biên Phủ, sức mạnh đó đã được phát huy ở mức cao nhất trong toàn bộ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Phối hợp với Điện Biên Phủ, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Tổng Quân ủy và Bộ Tổng tư lệnh, quân và dân ta ở khắp các địa phương trên cả nước, từ Tây Bắc, Liên khu 3, Tây Nguyên, đến Bình-Trị-Thiên, Liên khu 5, Nam Bộ... đều đẩy mạnh các hoạt động phối hợp, liên tiếp tiến công tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giải phóng nhiều vùng đất đai và nhân dân, buộc thực dân Pháp phải phân tán lực lượng khắp nơi để đối phó.

Bên cạnh đó, các lực lượng thanh niên, phụ nữ khắp mọi miền đất nước đều tích cực tham gia các hoạt động đấu tranh chính trị, phá tề trừ gian, binh, địch vận... phối hợp với Điện Biên Phủ.

Trận quyết chiến Điện Biên Phủ diễn ra ở địa hình rừng núi hiểm trở, xa hậu phương, có nhiều đèo cao, vực sâu, mạng lưới giao thông chiến lược hầu như chưa có.

Trong khi đó, miền Tây Bắc vừa được giải phóng, kinh tế chậm phát triển, đời sống của đồng bào còn rất nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Chính vì vậy, để bảo đảm một khối lượng lớn vật chất hậu cần, kỹ thuật cho một chiến dịch lớn chưa từng có và diễn ra dài ngày là điều cực kỳ khó khăn, đòi hỏi phải phát huy cao độ bản lĩnh và trí tuệ của cả dân tộc.

Trước tình hình đó, Đảng ta đã phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của cả hậu phương và tiền tuyến nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời mọi yêu cầu của bộ đội trong suốt quá trình diễn ra chiến dịch.

Với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng,” tính chung trong chiến dịch, nhân dân ta đã “đóng góp 25.560 tấn gạo, 226 tấn muối, 1.909 tấn thực phẩm, 26.453 lượt dân công, 20.991 xe đạp thồ, 1.800 mẩu nứa, 756 xe thồ sơ, 914 con ngựa thồ và 3.130 chiếc thuyền.”

Nhiều nơi do địch đánh phá không làm kịp, để có lương thực kịp thời nuôi bộ đội, đồng bào đồng ý giao cả những rẫy lúa, nương ngô cho các đơn vị tự thu hoạch rồi sau ghi sổ lại.

Nhiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn giã gạo vào cả ban đêm cho bộ đội, điều mà trước đó theo phong tục lâu đời rất kiêng kỵ. Chỉ có sự tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, vào Bác Hồ, đồng bào mới sẵn sàng đóng góp cho chiến dịch như vậy.

Đó là một nỗ lực phi thường thể hiện bản lĩnh của một dân tộc, một đất nước còn nghèo nàn, lạc hậu, đang phải tiến hành cuộc kháng chiến cứu nước trường kỳ đầy gian khổ, hi sinh.

Truyền thống đoàn kết dân tộc, tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh đã được phát huy mạnh mẽ, thể hiện tinh thần cả nước đồng lòng, toàn dân đánh giặc.

Bên cạnh tinh thần đại đoàn kết và những đóng góp sức người, sức của to lớn cho chiến dịch Điện Biên Phủ, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam còn được thể hiện ở tinh thần quyết chiến, quyết thắng của toàn thể dân tộc, đặc biệt là các chiến sỹ xung kích ngoài mặt trận, trực tiếp sống mái với quân thù.

Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến dịch dài ngày, nơi tập trung những nỗ lực cao nhất của cả hai bên.

Chính vì vậy, đó là cuộc chiến đấu vô cùng gian khổ với nhiều mất mát, hy sinh. Nhưng dưới sự lãnh đạo, giáo dục, tổ chức và rèn luyện của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nguồn sức mạnh tinh thần vô địch của dân tộc đã được khơi dậy, chuyển hóa thành sức mạnh vật chất để chiến thắng kẻ thù.

Chính sách giảm tô, cải cách ruộng đất, đem lại ruộng đất cho nông dân, trong đó có nhiều gia đình cán bộ, chiến sỹ ngoài mặt trận đã khơi dậy lòng biết ơn và niềm tin tuyệt đối của bộ đội vào Đảng, Bác Hồ và thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến.

Bên cạnh đó, thông qua các đợt học tập, chỉnh quân chính trị, phát động căm thù, đặc biệt là sau khi được học tập, quán triệt các mệnh lệnh của Chỉ huy trưởng chiến dịch về tăng cường ý thức chấp hành kỷ luật chiến trường, thực hiện tốt nhiệm vụ và kế hoạch tác chiến chuyển từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc,” tinh thần quyết chiến, quyết thắng được nâng cao trong cán bộ, chiến sỹ, tạo nên ưu thế tuyệt đối sức mạnh chính trị tinh thần làm nên thắng lợi của chiến dịch.

Bốn là, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của các nước anh em và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp sức mạnh thời đại.

Phải tiến hành cuộc kháng chiến chống lại sự xâm lược của một cường quốc có tiềm lực hơn ta gấp nhiều lần là một thử thách cực kỳ to lớn với dân tộc Việt Nam.

Vấn đề đặt ra là, với một đất nước còn nghèo nàn, lạc hậu như nước ta, vừa mới giành được độc lập với muôn vàn khó khăn chông chát, chúng ta sẽ tiến hành cuộc kháng chiến như thế nào, lấy đâu sức mạnh để đánh giặc?

Với truyền thống anh dũng chống ngoại xâm trong lịch sử, ý chí quật cường của cả dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam một lần nữa được phát huy cao độ.

Trong cuộc chiến đấu không cân sức với kẻ thù xâm lược, với đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, dựa vào sức mình là chính, với tinh thần tự lực, tự cường, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát huy cao độ sức mạnh của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, từng bước giành những thắng lợi quan trọng trong cuộc trường kỳ kháng chiến.

Bên cạnh đó, chúng ta luôn chú trọng tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ quốc tế, làm nhân lên sức mạnh của ta trên con đường đi đến thắng lợi cuối cùng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung, chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng, Đảng ta luôn coi trọng sự đoàn kết, liên minh chiến đấu chống kẻ thù chung của quân và dân ba nước Việt Nam-Lào-Campuchia anh em.

Chính nhờ sự phối hợp chặt chẽ đó đã làm cho sức mạnh chiến đấu của ba dân tộc được nhân lên gấp bội, còn kẻ thù thì phải phân tán lực lượng để đối phó với ta trên khắp chiến trường Đông Dương, tạo điều kiện để ta giành thắng lợi ở mặt trận chính Điện Biên Phủ.

Với quan điểm coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới và luôn kiên định thực hiện đường lối đoàn kết quốc tế trong sáng, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thế giới, nên từ năm 1950, đặc biệt là trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, chúng ta đã nhận được sự ủng hộ to lớn của các lực lượng dân chủ, tiến bộ trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Pháp, và đặc biệt là của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên Xô và Trung Quốc đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa mà nhân dân ta đang tiến hành.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, “Trung Quốc quyết định toàn lực chi viện, chiến trường cần thứ gì, cần bao nhiêu đều cố gắng cung cấp nhanh nhất.”

Cùng với chi viện về vật chất, vũ khí, trang bị kỹ thuật, Trung Quốc còn giúp đỡ huấn luyện quân sự, bồi dưỡng kiến thức về tác chiến, cử cố vấn sang trực tiếp giúp đỡ Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt trên lĩnh vực quân sự.

Riêng trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Trung Quốc đã viện trợ cho Việt Nam 1.700 tấn gạo (bằng 6,8% tổng số gạo dùng trong chiến dịch), 3.600 viên đạn 105 mm cùng 24 khẩu pháo (chiếm 18% tổng số đạn 105 mm dùng trong chiến dịch; một tiểu đoàn DKZ 75, một tiểu đoàn Kachiusa (của Liên Xô) cùng 1.136 viên đạn.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta không bao giờ quên sự ủng hộ hiệu quả của Trung Quốc, Liên Xô, của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Chính bằng sức mạnh ấy, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã giành thắng lợi vẻ vang trong chiến dịch Điện Biên Phủ, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự hội tụ của nhiều nhân tố hợp thành, nhưng ngọn nguồn sâu xa của những nhân tố đó chính là bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, được thể hiện qua sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Trung ương Đảng, Bác Hồ, của những vị chỉ huy tài ba, mưu lược cũng như của toàn thể nhân dân Việt Nam, có sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế.

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bản lĩnh và trí tuệ ấy vẫn luôn là tiềm năng quý giá của dân tộc ta, cần được khơi dậy và phát huy để tạo thành nguồn sức mạnh tổng hợp, đưa sự nghiệp cách mạng vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” đi đến thành công.

IV. CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC THÁNG 5/2021

1. Quy định mới về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự

Nghị định 21/2021/NĐ-CP ban hành ngày 19/03/2021 quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ có hiệu lực từ ngày 15/5/2021.

Nghị định này quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, bao gồm tài sản bảo đảm; xác lập, thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ (biện pháp bảo đảm) và xử lý tài sản.

2. Quy định về xây dựng Khu kinh tế-quốc phòng

Có hiệu lực từ ngày 5/5/2021, Nghị định số 22/2021/NĐ-CP ban hành ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định về xây dựng Khu kinh tế-quốc phòng; tổ chức và quản lý hoạt động của Đoàn kinh tế-quốc phòng; cơ chế đầu tư, tài chính và chính sách đối với các đối tượng tham gia xây dựng Khu kinh tế-quốc phòng.

Nghị định nêu rõ, nhiệm vụ xây dựng Khu kinh tế-quốc phòng gồm xây dựng địa bàn vững mạnh về quốc phòng, an ninh; ổn định phát triển kinh tế-xã hội; xây dựng thế trận phòng thủ trên các địa bàn chiến lược làm cơ sở vững chắc cho nhân dân, các lực lượng khác tham gia phát triển kinh tế-xã hội trên tuyến biên giới đất liền, biển, vùng biển và hải đảo.

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu để nhân dân ổn định sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội; tổ chức, bố trí sắp xếp các điểm dân cư, định canh, định cư trên địa bàn biên giới, các đảo, quần đảo xa bờ bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững và ổn định quốc phòng, an ninh.

Xây dựng các mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến công và hỗ trợ phát triển sản xuất tạo yếu tố ban đầu cho phát triển kinh tế hàng hóa, dịch vụ; tổ chức dịch vụ cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm (dịch vụ hai đầu); chuyển giao công nghệ sản xuất cho nhân dân; tổ chức sản xuất khai thác hiệu quả đất đai đối với những địa bàn biên giới, hải đảo, vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn có vai trò quan trọng về quốc phòng, an ninh.

Xây dựng cơ sở kinh tế ở những vùng biển, đảo khó khăn làm cầu nối giữa đất liền và đảo, quần đảo; tổ chức các hoạt động dịch vụ trên biển hỗ trợ ngư dân bám biển sản xuất để tăng cường hoạt động dân sự trên các vùng biển, đảo khẳng định chủ quyền, quyền chủ quyền và tài phán trên biển.

3. Quản lý trong cơ sở giáo dục

Có hiệu lực từ ngày 15/5/2021, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ban hành ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (cơ sở giáo dục).

Nghị định trên quy định về quản lý các hoạt động giáo dục; thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục; trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục và người đứng đầu cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục.

4. Quản lý giống cây trồng lâm nghiệp

Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ban hành ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp có hiệu lực từ ngày 15/05/2021.

Nghị định này quy định về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, gồm bảo tồn nguồn gene; nghiên cứu, chọn, tạo, khảo nghiệm giống; nhãn và tên giống cây trồng lâm nghiệp; quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp.

5. Sửa thủ tục cấp số định danh đối với công dân đã đăng ký khai sinh

Có hiệu lực từ ngày 14/05/2021, Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ban hành ngày 29/03/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân, trong đó sửa đổi, bổ sung Điều 15 quy định trình tự, thủ tục cấp số định danh cá nhân đối với công dân đã đăng ký khai sinh.

Cụ thể, công dân đã đăng ký khai sinh nhưng chưa được cấp số định danh cá nhân thì cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác lập số định danh cá nhân cho công dân theo thông tin hiện có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Ngay sau khi xác lập được số định danh cá nhân cho công dân, cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có văn bản thông báo cho công dân về số định danh cá nhân đã được xác lập và các thông tin của công dân hiện có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trường hợp thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa đầy đủ thì trong văn bản thông báo cần yêu cầu công dân bổ sung thông tin cho Công an xã, phường, thị trấn nơi mình đang cư trú để thực hiện cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trường hợp công dân đã có số định danh cá nhân mà được xác định lại giới tính hoặc cải chính năm sinh thì cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác lập lại số định

danh cá nhân cho công dân sau khi công dân đó đã thực hiện việc đăng ký hộ tịch liên quan đến thông tin về giới tính, năm sinh theo quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch.

Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có văn bản thông báo cho công dân về số định danh cá nhân đã được xác lập lại.

Cơ quan cấp thẻ Căn cước công dân sử dụng số định danh cá nhân đã được cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác lập cho công dân để cấp thẻ Căn cước công dân theo quy định.

6. Xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy

Nghị định 42/2021/NĐ-CP ban hành ngày 31/03/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy có hiệu lực từ ngày 16/5/2021.

Nghị định này quy định vị trí, thẩm quyền quyết định của tổ chức Công an xã, thị trấn chính quy (Công an xã chính quy); lộ trình thực hiện; quan hệ công tác, điều kiện bảo đảm hoạt động của Công an xã chính quy; trách nhiệm của các bộ, ngành; Ủy ban nhân dân các cấp trong xây dựng Công an xã chính quy. Trong đó, việc xây dựng Công an xã chính quy bảo đảm không tăng biên chế của Bộ Công an đến năm 2021, có lộ trình và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Về lộ trình xây dựng Công an xã chính quy, Nghị định nêu rõ hoàn thành việc tổ chức Công an xã chính quy ở các xã, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự trước ngày 30/6/2021; các xã, thị trấn còn lại trong toàn quốc hoàn thành việc tổ chức Công an xã chính quy trước ngày 30/6/2022./.